

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý bảo trì đường bộ trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về lĩnh vực xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 23/TTr-SXD ngày 18 tháng 7 năm 2025 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 130/TTr-SNV ngày 25 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng của Ban Quản lý bảo trì đường bộ

1. Ban Quản lý bảo trì đường bộ (sau đây gọi tắt là Ban) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai; tham mưu, giúp Giám đốc Sở Xây dựng thực hiện chức năng quản lý, bảo trì công trình xây dựng; phối hợp thực hiện công tác khắc phục hậu quả thiên tai đối với các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, các tuyến khác do Sở Xây dựng quản lý; thực hiện quản lý dự án sử dụng nguồn vốn sự nghiệp trung ương, địa phương, đầu tư công và các nguồn vốn khác; các dự án khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng giao cho Sở Xây dựng làm chủ đầu tư và thực hiện các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Ban Quản lý bảo trì đường bộ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật, chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Sở Xây dựng, sự kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban

1. Thực hiện công tác quản lý, bảo trì các công trình xây dựng do Sở Xây dựng quản lý

a) Thực hiện công tác tuần kiểm đường bộ theo quy định hiện hành.

b) Quản lý, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu công tác quản lý, bảo trì công trình xây dựng; quản lý tài sản nhà Hạng đường bộ, phương tiện, thiết bị, vật tư phục vụ công tác duy tu, sửa chữa công trình xây dựng.

c) Phối hợp với các phòng chuyên môn Sở Xây dựng thực hiện công tác khắc phục hậu quả bão lụt và các sự cố bất khả kháng khác ảnh hưởng đến công trình xây dựng; quản lý, bảo quản vật tư dự phòng phục vụ công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và các sự cố bất khả kháng khác.

d) Tham gia Tổ công tác giải tỏa, cưỡng chế vi phạm việc quản lý, sử dụng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Kiểm tra, quản lý thực hiện theo nội dung cấp phép thi công đối với các công trình trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ.

e) Phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý tai nạn giao thông, thực hiện phương án phân luồng giao thông; theo dõi, báo cáo đề xuất xử lý các điểm tiềm ẩn mất an toàn giao thông, các bất cập về hệ thống an toàn giao thông.

g) Tổ chức quản lý, cập nhật, báo cáo dữ liệu đường bộ theo yêu cầu; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng đối với tài sản hạ tầng đường bộ được giao theo quy định; thống kê, cập nhật dữ liệu về tài sản hạ tầng đường bộ được giao quản lý. Phối hợp cung cấp và cập nhật thông tin đường bộ trên Trang thông tin điện tử, phần mềm quản lý của Sở Xây dựng.

h) Thống kê, cập nhật dữ liệu, lập, lưu trữ hồ sơ, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng; hạch toán đối với tài sản hạ tầng đường bộ được giao.

2. Tổ chức quản lý dự án các công trình xây dựng; xử lý điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông; khắc phục hậu quả thiên tai và các dự án khác do Sở Xây dựng làm chủ đầu tư.

a) Phối hợp với các phòng chuyên môn Sở Xây dựng để xây dựng kế hoạch bảo trì các tuyến được giao quản lý theo quy định.

b) Xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu (giai đoạn chuẩn bị đầu tư, giai đoạn thực hiện dự án), thực hiện việc thương thảo hợp đồng và ký kết hợp đồng khi được Chủ đầu tư giao nhiệm vụ.

c) Tổ chức quản lý dự án, lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu, nghiệm thu các hạng mục trong công tác khảo sát, thiết kế theo nhiệm vụ khảo sát thiết kế được duyệt và hợp đồng đã được ký; tổng hợp và hoàn chỉnh hồ sơ dự án trình cấp có thẩm quyền thẩm định phê duyệt theo quy định.

d) Thực hiện các thủ tục xin cấp giấy phép xây dựng, chuẩn bị mặt bằng xây dựng và các công việc khác phục vụ cho việc xây dựng công trình.

e) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chủ đầu tư trong phạm vi được Sở Xây dựng ủy quyền: Quản lý thi công xây dựng công trình về chất lượng, tiến độ, khối lượng, chi phí, an toàn lao động, môi trường xây dựng theo quy định. Kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện theo thẩm quyền, báo cáo và đề xuất giải quyết các vướng mắc ngoài thẩm quyền đến các cấp liên quan theo quy định.

g) Phối hợp địa phương thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các công trình được giao quản lý.

h) Thực hiện công tác tư vấn giám sát thi công, giám sát khảo sát các công trình theo quy định.

i) Thực hiện công tác nghiệm thu các khối lượng hoàn thành, kiểm toán, quyết toán công trình khi được chủ đầu tư giao.

k) Chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, tài liệu liên quan và đề nghị chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu hoàn thành, bàn giao công trình đưa vào sử dụng và lưu trữ hồ sơ hoàn thành công trình theo quy định.

l) Tổ chức kiểm tra, theo dõi công tác thực hiện bảo hành công trình của các nhà thầu theo quy định.

3. Thực hiện công tác thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trên địa bàn tỉnh.

4. Báo cáo định kỳ hoặc báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của Ban với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

5. Chủ động thực hiện các giải pháp theo quy định của pháp luật và theo thẩm quyền; kiến nghị Giám đốc Sở Xây dựng giải quyết các vấn đề vượt quá thẩm quyền được giao.

6. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm người đứng đầu của các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Ban theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

7. Quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản được giao; thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động của Ban theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Xây dựng giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban gồm: Giám đốc và không quá 03 (ba) Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu Ban, đại diện pháp nhân của Ban, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Phó Giám đốc giúp Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Ban phân công; được thay mặt Giám đốc giải quyết công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Giám đốc khi được Giám đốc ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công và ủy quyền.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi giữ chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Ban thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban

a) Phòng Hành chính tổng hợp;

b) Phòng Kỹ thuật quản lý bảo trì 1;

c) Phòng Kỹ thuật quản lý bảo trì 2.

3. Trong quá trình hoạt động, theo yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao, Giám đốc Ban báo cáo Giám đốc Sở Xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Ban đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Giám đốc Ban quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm người đứng đầu của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban.

Điều 4. Số lượng người làm việc

1. Số lượng người làm việc của Ban được xác định trên cơ sở vị trí việc làm, khối lượng công việc của từng vị trí việc làm, định mức kinh tế - kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, khối lượng công việc được giao và phương án tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ban xây dựng đề án vị trí việc làm (điều chỉnh, bổ sung), cơ cấu chức danh nghề nghiệp, tổ chức thẩm định và phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền thẩm định để phê duyệt theo quy định để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với mức độ tự chủ của đơn vị.

3. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người làm việc, lao động hợp đồng của Ban căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định pháp luật và theo phân cấp quản lý viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Cơ chế tài chính của Ban

1. Ban thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng

6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và theo quy định của pháp luật.

2. Việc xây dựng phương án, phân loại mức độ tự chủ tài chính, trình giao quyền tự chủ tài chính, phân loại mức độ tự chủ tài chính và rà soát, nâng mức độ tự chủ tài chính được thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Ban có trách nhiệm quản lý, sử dụng các nguồn tài chính hiệu quả, bảo đảm tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí và thực hiện đầy đủ chế độ kế toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Ban chịu trách nhiệm điều hành toàn bộ hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu của Giám đốc Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan về tổ chức, hoạt động của Ban; đồng thời xin ý kiến chỉ đạo đối với những nội dung vượt quá thẩm quyền.

2. Giao Giám đốc Sở Xây dựng chỉ đạo triển khai thực hiện, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý bảo trì đường bộ trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Nội vụ, Xây dựng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Ban Quản lý bảo trì đường bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- KBNN Khu vực XV;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn